

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

- Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: **TIẾNG ANH NÂNG CAO 3** - Mã môn học: GENG1341

2. Tên môn học tiếng Anh: Academic English 3

3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng

Giáo dục đại cương

Kiến thức chuyên ngành

Kiến thức cơ sở

Kiến thức bổ trợ

Kiến thức ngành

Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp

4. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3TC	2 TC	1 TC	90 tiết

5. Phụ trách môn học

- Khoa phụ trách: Khoa Ngoại ngữ

- Giảng viên: TS. Bùi Thị Thục Quyên

- Địa chỉ email liên hệ: quyen.btt@ou.edu.vn

- Phòng làm việc: Phòng 503 - Số 35- 37 Hồ Hảo Hớn Q.1 Tp. Hồ Chí Minh

- Thông tin về môn học

1. **Mô tả môn học**

Môn *Tiếng Anh Nâng cao 3* là môn học bắt buộc trong khung chương trình đào tạo chính thức dành cho sinh viên không chuyên tiếng Anh. Đây là môn học thứ ba trong 5 môn nhằm bổ sung kiến thức và kỹ năng ngôn ngữ để giúp sinh viên đạt trình độ tương đương trung cấp (B1) theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

2. Môn học điều kiện

Không

3. Mục tiêu môn học

Môn học nhằm giúp cho sinh viên có các kiến thức, kỹ năng, và thái độ sau:

Mục tiêu môn học	Mô tả	CDR CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	<p>Tiếp tục phát triển với Tiếng Anh giao tiếp và luyện tập các kỹ năng Nghe-Nói-Đọc-Viết cơ bản với các tình huống quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày;</p> <p>Tiếp tục rèn luyện tư duy phê phán cùng với các hoạt động thực hành kỹ năng;</p> <p>Bắt đầu làm quen với một số kiến thức mang tính trừu tượng, tìm và sử dụng thông tin đa dạng, lĩnh vực kiến thức nền khác nhau (văn hóa-xã hội);</p> <p>Có thể hiểu được các ý chính của một đoạn văn hay bài phát biểu chuẩn mực, rõ ràng về các chủ đề quen thuộc trong công việc, trường học, giải trí, v.v... Có thể xử lý hầu hết các tình huống xảy ra khi đến khu vực có sử dụng ngôn ngữ đó. Có thể viết đoạn văn đơn giản liên quan đến các chủ đề quen thuộc hoặc cá nhân quan tâm. Có thể mô tả được những kinh nghiệm, sự kiện, giấc mơ, hy vọng, hoài bão và có thể trình bày ngắn gọn các lý do, giải thích ý kiến và kế hoạch của mình;</p>	<p>PLO 11.1</p>
CO2	<p>Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.</p>	<p>PLO 12</p>

4. Chuẩn đầu ra (CDR) môn học

1.2												X	
1.3												X	
1.4												X	
1.5												X	
1.6												X	
1.7												X	
2.1													X
2.2													X

5. Học liệu

a. Giáo trình

(1) Hughes J.; Stephenson, H., & Dummett, P. (2017). *Life Pre-intermediate Student's Book*, 2nd Edition. National Geographic Learning, Cengage Learning. (Unit 9 – Unit 12)

b. Tài liệu tham khảo

(2) Hughes J.; Stephenson, H., & Dummett, P. (2017). *Life Pre- intermediate Online Workbook (OWB)*, 2nd Edition. National Geographic Learning, Cengage Learning. (Unit 9 – Unit 12)

(3) Hughes J.; Stephenson, H., & Dummett, P. (2017). *Grammar Practice Worksheets*, 2nd Edition. National Geographic Learning, Cengage Learning. (Unit 9 – Unit 12). Retrieved at www.ngl.cengage.com dated August 19, 2019.

(4) Hughes J.; Stephenson, H., & Dummett, P. (2017). *Mono-lingual word list*, 2nd Edition. National Geographic Learning, Cengage Learning. (Unit 9 – Unit 12). Retrieved at www.ngl.cengage.com dated August 19, 2019.

6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Bài tập online đi kèm theo các nội dung cụ thể được dạy trong môn học này	Suốt khóa học	CLO1.1; CLO1.3; CLO1.4; CLO1.5; CLO1.6 CLO2.1;	20%
	A1.2 Điểm hoạt động Nói (GVNN)		CLO1.1; CLO1.2;	10%

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CDR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	
		Giữa khóa học	CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7; CLO2.2;	
	A1.3 Kiểm tra kỹ năng Nói (GVVN)	Trong khóa học	CLO1.1; CLO1.2; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7; CLO2.2;	10%
	A1.4 Kiểm tra kỹ năng Viết theo dạng tự luận	Trong khóa học	CLO1.4; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7	10%
	Tổng cộng			50%
Click or tap here to enter text.				
A2. Đánh giá cuối kỳ	A2.1 Thi cuối kì (Kỹ năng Nghe và kỹ năng Đọc theo dạng trắc nghiệm)	Tập trung vào cuối khóa	CLO1.1; CLO1.3; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7	50%
	Tổng cộng			50%
Tổng cộng				100%

7. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Buổi 1	1	INTRODUCTION TO THE			

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
(4,5 tiết)	tiết	COURSE				
GVVN	3,5 tiết	UNIT 9 : HOLIDAYS Opener: Working life and holidays <u>Listening</u> : Listening for the words <u>Speaking</u> : Your holidays Part 9.a: Holiday stories <i>Nội dung chính</i> <u>Grammar</u> : Past perfect simple <u>Vocabulary</u> : Holiday collocation <u>Pronunciation</u> : 'd <u>Speaking</u> : Tell about your holiday Part 9.b: A different kind of holiday <i>Nội dung chính</i> <u>Listening</u> : Listening for main ideas and details. Topic: <i>A different kind of holiday</i> <u>Grammar</u> : Subject questions <u>Wordbuilding</u> : -ed/ing adjectives <u>Speaking</u> : Thảo luận đề	CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7; CLO2.1; CLO2.2.	<u>Giảng viên</u> : + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết <u>Sinh viên</u> : + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập online của Unit 9 (xem cột 5 - bài đánh giá) (Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3 tiết; thực hành tại lớp: 1,5 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)	Bài tập online_(làm ở nhà) Unit 9 (9.a; 9.b; 9.c a.	(1) Unit 9 (9. Opener; 9.a; 9.b; 9.c); (2) xem cột 5; (3) Unit 9; (4) Unit 9

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p>lên kế hoạch cho một kỳ nghỉ</p> <p>Pronunciation: number of syllabus</p> <p>Part 9.c: Two sides of Paris <i>Nội dung chính</i></p> <p>Reading: Reading for main idea and details Article: <i>Two sides of Paris</i></p> <p>Critical thinking: The author's purpose</p> <p>Vocabulary: <i>place</i></p> <p>Speaking: Making presentation. Topic: "<i>The place where you live</i>"</p>				
<p>Buổi 2 (4,5 tiết)</p> <p>GVVN</p>	<p>4,5 tiết</p> <p>Part 9.e: Requesting information <i>Nội dung chính</i></p> <p>Writing: Writing an email requesting information</p> <p>Language focus: Formal expressions</p> <p>Part 9.f: Living in Venice <i>Nội dung chính</i></p> <p>Vocabulary: Key vocabulary in the video</p> <p>Watch the video "Living in Venice"</p>	<p>CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO1.5; CLO1.6; CLO2.1; CLO2.2.</p>	<p>Giảng viên: + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm</p> <p>+ Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết</p> <p>Sinh viên: + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản</p> <p>+ Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm</p> <p>+ Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập</p>	<p>Bài tập online (làm ở nhà) Unit 9 (9.c; 9.e; review) & Unit 10 (10.a)</p>	<p>(1) Unit 9 (9.c; 9.e; 9.f; review) & Unit 10 (10. Opener; 10.a)</p> <p>(2) xem cột 5;</p> <p>(3) Unit 9 & Unit 10;</p> <p>(4) Unit 9 & Unit 10</p>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p><u>Listening</u>: Listening for main idea and details</p> <p>Review and Memory Booster Review Unit 9</p> <p>UNIT 10: PRODUCTS Opener: The last thing you bought <u>Listening</u>: Listening for details <u>Speaking</u>: Tell about the last thing you bought</p> <p>Part 10. a: A lessons in logos <i>Nội dung chính</i> <u>Grammar</u>: The passive <u>Wordbuilding</u>: Word form and word stress <u>Reading</u>: Reading for details <u>Speaking</u>: Guessing the products</p>		<p>online của Unit 9 và Unit 10 (xem cột 5 - bài đánh giá)</p> <p>(Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3 tiết; thực hành tại lớp: 1,5 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)</p>		
Buổi 3 (4,5 tiết)	4,5 tiết		<p><u>Giảng viên</u>: + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gợi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết</p>	Bài tập online_(làm ở nhà) Units 10 (10.b; 10.c. 10e)	(1) Unit 10 (10.b; 10.c; 10.e) (2) xem cột 5;
GVVN		CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO1.5; CLO1.6;			

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p>“<i>Sony Walkman</i>” <u>Pronunciation</u>: /s/ và /z/ <u>Speaking</u>: Past habits</p> <p>Part 10.c: Is stuff winning? Nội dung chính <u>Reading</u>: Reading for main ideas and details <u>Critical thinking</u>: Fact or opinion <u>Speaking</u>: Presentation to convince other people to have less stuff in their homes or spend less time online</p> <p>Part 10.e: A review Nội dung chính <u>Writing</u>: A review <u>Writing skills</u>: Giving your opinion</p>	CLO1.7; CLO2.1; CLO2.2.	<p><u>Sinh viên</u>: + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập online của Unit 10 (xem cột 5 - bài đánh giá)</p> <p>(Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3 tiết; thực hành tại lớp: 1,5 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)</p>		(3) Unit 10; (4) Unit 10
Buổi 4 (4,5 tiết) GVVN	4,5 tiết Part 10.f: Wind turbines Nội dung chính - <u>Vocabulary</u> : Key vocabulary in the video - <u>Watch the video</u> : “Wind turbines” - <u>Listening</u> : Listening for details - <u>Speaking</u> :	CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.5; CLO1.6; CLO2.1; CLO2.2.	<p><u>Giảng viên</u>: + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết <u>Sinh viên</u>: + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện</p>	Bài tập online (làm ở nhà) Unit 10 (review) Unit 11 (11.a; 11.b)	(1) Unit 10 (10.f; review) & Unit 11 (11. Opener; 11.a; 11.b) (2) xem cột 5;

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p>Presentation: Wind turbines should be built in your hometown?</p> <p>Review and Memory Booster Review Unit 10</p> <p>UNIT 11: HISTORY Opener: Objects for future historians - <u>Listening</u>: Listening for main ideas - <u>Vocabulary</u>: Objects for future historians</p> <p>Part 11.a: The history of video gaming <i>Nội dung chính</i> <u>Grammar</u>: Reported Speech <u>Wordbuilding</u>: Verb + preposition <u>Reading</u>: Reading for details (A timeline) <u>Speaking</u>: Asking about the games and make a report</p>		<p>các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập online của Unit 10 & Unit 11 (xem cột 5 - bài đánh giá)</p> <p>(Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3,5 tiết; thực hành tại lớp: 1 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)</p>		<p>(3) Unit 10 & Unit 11; (4) Unit 10 & Unit 11</p>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p>Part 11.b: Messages from the past Nội dung chính <u>Grammar:</u> Reporting verbs <u>Vocabulary:</u> <i>Communication</i> <u>Listening:</u> Listening for main idea and details: “<i>Message in the bottle</i>” <u>Writing:</u> Write a message to put in a bottle in the sea with the suggested situations. Write a news report about your partner’s message</p>				
<p>Buổi 5 (4,5 tiết) GVVN</p>	<p>4,5 tiết</p> <p>Part 11.c: Stealing history Nội dung chính <u>Reading:</u> Stealing history <u>Vocabulary:</u> <i>Ancient history</i> <u>Critical thinking:</u> Emotion words <u>Speaking:</u> Present the ideas to open a museum about your local town</p> <p>Part 11.e: The greatest mountaineer Nội dung chính</p>	<p>CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.4; CLO1.5; CLO1.6; CLO2.1; CLO2.2.</p>	<p><u>Giảng viên:</u> + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết</p> <p><u>Sinh viên:</u> + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập</p>	<p>Bài tập online_(làm ở nhà) (11.c, 6.e; review);</p>	<p>(1) Unit 11 (11.c; 11.e; 11.f; review) (2) xem cột 5; (3) Unit 11 (4) Unit 11</p>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p><u>Writing:</u> Writing a biography</p> <p><u>Language focus:</u> Punctuation in direct speech</p> <p>Part 11.f: Nội dung chính</p> <p>- <u>Vocabulary:</u> Key vocabulary in the video</p> <p>- <u>Watch the video:</u> “The golden record”</p> <p>- <u>Listening:</u> Listening for details</p> <p>Review and Memory Booster Review Unit 11</p>		<p>online của Unit 11 (xem cột 5 - bài đánh giá)</p> <p>(Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3,5 tiết; thực hành tại lớp: 1 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)</p>		
Buổi 6 (4,5 tiết) GVVN	<p>4,5 tiết</p> <p>UNIT 12: Nature</p> <p>Opener: Storm chasers</p> <p>- <u>Listening:</u> Listening for details</p> <p><u>Speaking:</u> Answering the given questions</p> <p>Part 12.a: What if ...? Nội dung chính</p> <p><u>Reading:</u> What if ...?</p> <p><u>Grammar:</u> Second condition</p>	<p>CLO1.1; CLO1.2; CLO1.3; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7; CLO2.1; CLO2.2</p>	<p><u>Giảng viên:</u></p> <p>+ Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm</p> <p>+ Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết</p> <p><u>Sinh viên:</u></p> <p>+ Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản</p> <p>+ Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm</p>	<p>Bài tập online (làm ở nhà)</p> <p>Unit 12 (12.a; 12.b; 12.c)</p>	<p>(1) Unit 12 (12.Opener; 12.a; 12.b; 12.c)</p> <p>(2) xem cột 5;</p> <p>(3) Unit 12</p> <p>(4) Unit 12</p>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<p><u>Vocabulary</u>: Extreme weather <u>Pronunciation</u>: Would/wouldn't/'d <u>Speaking</u>: Asking and answering (with suggested questions) using Second condition type</p> <p>Part 12.b: Nature in cubic foot Nội dung chính <u>Vocabulary</u>: Nature <u>Listening</u>: Listening for details <u>Grammar</u>: <i>anywhere, everyone, nobody, something, etc.</i> <u>Speaking</u>: Practicing sentences using <i>anywhere, everyone, nobody, something, etc.</i></p> <p>Part 12.c: Living with chimpanzees Nội dung chính <u>Reading</u>: The life of Jane Goodall <u>Critical Thinking</u>: Close reading <u>Word focus</u>: Verb <i>start</i></p>		<p>+ Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập online của Unit 12 (xem cột 5 - bài đánh giá)</p> <p>(Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3,5 tiết; thực hành tại lớp: 1 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)</p>		

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	<u>Speaking:</u> Imagine you are Jane Goodall in <i>The life of Jane Goodall</i> , answer the interview questions				
Buổi 7 (4,5 tiết) GVVN	4,5 tiết Part12.e: The Eden project Nội dung chính <u>Writing skill:</u> Planning an article <u>Writing:</u> Writing an article about a place you would like to visit Part12.f: Nội dung chính - <u>Vocabulary:</u> Key vocabulary in the video - <u>Watch the video:</u> Cambodia animal rescue - <u>Listening:</u> Listening for details - <u>Writing:</u> Gap Filling Review and Memory Booster Review Unit 12	CLO1.1; CLO1.2; CLO1.4; CLO1.5; CLO1.6; CLO2.1; CLO2.2.	<u>Giảng viên:</u> + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gợi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết <u>Sinh viên:</u> + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học thông qua các bài tập online của Unit 12 (xem cột 5 - bài đánh giá) (Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3,5 tiết; thực hành tại lớp: 1 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)	Bài tập online (làm ở nhà) Unit 12 (12.e; review)	(1) 12 (12.e; 12.f; review) (2) xem cột 5; (3) Unit 12; (4) Unit 12.
Buổi 8 (4,5 tiết)	4,5 tiết Kiểm tra kỹ năng Viết (30 phút)	CLO1.1; CLO1.2; CLO1.4	<u>Giảng viên:</u> + Kiểm tra kỹ năng Viết và Nói	BÀI KIỂM TRA VIẾT và NÓI	

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
GVVN	Kiểm tra kỹ năng Nói	CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7; CLO2.1; CLO2.2	(Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 0 tiết; thực hành tại lớp: 4,5 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)		
Buổi 9 (4,5 tiết) GVNN	4,5 tiết Part 9.d: Tourist information Nội dung chính <u>Language focus:</u> Requesting and suggesting <u>Pronunciation:</u> /dʒ/ Part 10.d: Website design Nội dung chính <u>Real life:</u> Giving your opinion <u>Vocabulary:</u> Websites <u>Speaking:</u> Plan to make a website	CLO1.1 CLO1.2; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7 CLO2.1; CLO2.2	<u>Giảng viên:</u> + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết <u>Sinh viên:</u> + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học Unit 9 và Unit 10 (xem cột 5) (Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3,5 tiết; thực hành tại lớp: 1 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)	Bài tập online_(làm ở nhà) Unit 9 (9.d) Unit 10 (10.d)	(1) Unit 9 (9.d) & Unit 10 (10.d) (2) xem cột 5 (3) Unit 9 & Unit 10; (4) Unit 9 & Unit 10.

Tuần/ buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Buổi 10 (4,5 tiết) GVNN	4,5 tiết Part 11.d: A journey to Machu Picchu Nội dung chính <u>Listening:</u> Listening for main idea. Listen for a short presentation about Peru and Machu Picchu <u>Pronunciation:</u> Pausing <u>Useful phrases:</u> Words used in short presentation <u>Speaking:</u> Presentation about a historical place in your hometown Part 12.d: Discussing issues Nội dung chính <u>Real life:</u> Finding a solution <u>Useful expressions:</u> Finding a solution <u>Listening:</u> Listening for details. <u>Speaking:</u> Dissus the zoo problems	CLO1.1; CLO1.2; CLO1.5; CLO1.6; CLO1.7; CLO2.1; CLO2.2	<u>Giảng viên:</u> + Tổ chức cho sinh viên làm việc cá nhân hoặc theo cặp/nhóm + Gọi ý, cho nhận xét, và hỗ trợ sinh viên khi cần thiết <u>Sinh viên:</u> + Học ở lớp: nghe, nhìn, lặp lại theo mẫu, và làm thực hiện các hoạt động nhận biết thông tin và giao tiếp đơn giản + Làm việc cá nhân, hoặc theo cặp, nhóm + Học ở nhà: ôn nội dung đã học Unit 11 và Unit 12 (xem cột 5) (Sinh viên học lý thuyết tại lớp: 3,5 tiết; thực hành tại lớp: 1 tiết; thực hành online: 1,5 tiết; tự học ở nhà : 9 tiết)	Bài tập online_(làm ở nhà) Unit 11 (11.d) Unit 12 (12.d)	(1) Unit 11 (11.d) & Unit 12 (12.d) (2) xem cột 5 (3) Unit 11 & Unit 12; (4) Unit 11 & Unit 12.

8. Quy định của môn học

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: Phải hoàn thành bài tập online đúng hạn theo từng tuần. Phải thi đầy đủ các kỹ năng của bài thi cuối kỳ.
- Quy định về chuyên cần: Phải tham dự ít nhất 80% thời lượng môn học. Sinh viên nghỉ quá 20% thời lượng môn học sẽ bị cấm thi cuối kỳ.
- Nội quy lớp học: Sinh viên phải chấp hành nội qui của nhà trường, có thái độ hòa nhã, lịch sự với giáo viên và các bạn cùng tham gia môn học.

TRƯỞNG KHOA

Giảng viên biên soạn

TS. Nguyễn Thúy Nga

TS. Bùi Thị Thục Quyên